

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/KDTM-ST

Ngày 12 - 9 - 2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm;

Ông Võ Sĩ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang - là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Lê Vũ Linh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11, 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2023/TLST-KDTM ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-KDTM ngày 07 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng VN.

Địa chỉ trụ sở: đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Bùi Vĩnh Tuấn D – Cán bộ phòng tổng hợp theo văn bản ủy quyền số 604/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 31/5/2023 (có mặt).

Địa chỉ nơi cư trú: đường L, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Công ty TL.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế L – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: đường L, khóm S, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thế L, sinh năm 1978 (vắng mặt).

- Bà Lê Thị Diệu H, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ nơi cư trú: đường L, khóm S, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trình bày của đại diện hợp pháp nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Ngân hàng VN (gọi tắt: Ngân hàng) có ký kết các hợp đồng tín dụng với Công ty TL (gọi tắt: Công ty TL) theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp, cụ thể:

1. Hợp đồng cho vay từng lần số 22.062.061/2022-HĐCVTL/NHCT860-CT TL ngày 20/04/2022 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng:

Số tiền cam kết cho vay theo hợp đồng tín dụng và các văn bản sửa đổi, bổ sung: 7.000.000.000 đồng.

Số tiền đã nhận nợ: 6.695.000.000 đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn thanh toán chi phí vật tư, vật liệu, nhiên liệu, nhân công và các khoản chi phí khác phục vụ thi công xây dựng Gói thầu số 01: Xây dựng mới NLV Điện lực Ngọc Hiền thuộc Công trình: Xây dựng mới NLV Điện lực Ngọc Hiền theo Hợp đồng thi công xây dựng công trình số CM2721038 và các phụ lục sửa đổi bổ sung.

Lãi suất cho vay: Trong hạn 9,5%/năm; quá hạn: 14,25%/năm;

Tính đến ngày 08/09/2023, số tiền còn nợ là 4.263.953.342 đồng. Trong đó: Gốc 3.835.515.350 đồng; lãi 428.437.992 đồng (trong hạn: 291.095.844 đồng, quá hạn: 137.342.148 đồng).

2. Hợp đồng cho vay từng lần số 22.062.087/2022-HĐCVTL/NHCT860-CT TL ngày 07/06/2022 và các văn bản sửa đổi, bổ sung:

Số tiền cam kết cho vay theo hợp đồng tín dụng và các văn bản sửa đổi, bổ sung: 2.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng);

Số tiền đã nhận nợ: 2.500.000.000 đồng

Mục đích vay: Bổ sung vốn thanh toán chi phí vật tư, vật liệu, nhiên liệu, nhân công và các khoản chi phí khác phục vụ thi công xây dựng Gói thầu: Thi công xây dựng công trình thuộc công trình Trường Tiểu học Biển Bạch (điểm kênh 10, kênh 16), xã Biển Bạch theo Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 300/2022/HĐXD-BQL ngày 13/05/2022 và các phụ lục sửa đổi bổ sung.

Lãi suất cho vay: trong hạn: 9,5%/năm; quá hạn: 14,25%/năm;

Tính đến ngày 08/09/2023, số tiền còn nợ là 2.711.356.448 đồng. Trong đó: gốc 2.500.000.000 đồng. lãi: 211.356.448 đồng (Trong hạn: 158.895.714 đồng; quá hạn: 52.460.734 đồng).

Các khoản vay trên được bảo đảm bằng các tài sản theo các hợp đồng sau:

- Tài sản bảo đảm là bất động sản: Theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 22.062.030/2022/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10/03/2022 đã được ký kết giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Thế L, bà Lê Thị Diệu H đã được công chứng tại Văn phòng công chứng Đất Mũi ngày 10/03/2022 và được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cà Mau gồm:

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 217004, số vào sổ cấp GCN: CS02410 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/02/2021, thửa đất số: 71; Tờ bản đồ số: 1; diện tích 425,0 m²; tên Nguyễn Thế L, Lê Thị Diệu H, đất tọa lạc tại: khóm S, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

+ Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 725053, số vào sổ cấp GCN: CS03853 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 13/01/2022, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thới Bình

xác nhận chuyển nhượng ngày 21/02/2022 theo hồ sơ gốc số 003536.CN.002; Thửa đất số: 504; Tờ bản đồ số: 10; diện tích 2.019,1 m² tên Nguyễn Thế L, Lê Thị Diệu H; đất tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, giữa nguyên đơn và bị đơn còn ký kết các Hợp đồng bảo lãnh và tài sản bảo đảm gồm:

- Tiền gửi có kỳ hạn: Theo Hợp đồng cầm cố số dư khoản tiền gửi theo hợp đồng tiền gửi số 21.081.074/2021/HĐBĐ/NHCT860 ngày 01/06/2021 được ký kết giữa Ngân hàng và Công Ty TL, cụ thể tài sản:

- + Chủ sở hữu tài sản: Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ TL

Giá trị tài sản: 300.000.000 đồng; Thời hạn 3 tháng (29/06/2021-29/09/2021), tự động tái đáo hạn; Tổ chức phát hành: Ngân hàng VN – Chi nhánh CM.

- Tiền Ký quỹ: theo Hợp đồng cấp bảo lãnh kiêm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh số 22.DIEM.PT.011/2022-HĐCBLTL/NHCT 860-CTTL ngày 12/12/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cấp bảo lãnh kiêm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh ngày 23/02/2023 được ký kết giữa Ngân hàng VN – Chi nhánh CM và Công Ty TL, cụ thể tài sản sau:

- + Chủ sở hữu tài sản: Công Ty TL; Giá trị tài sản: 51.022.000 đồng; Thời hạn: đến 15/11/2024 (bảo lãnh bảo hành số 0860BG2200738 hết hiệu lực). Tổ chức phát hành: Ngân hàng VN – Chi nhánh CM.

Trong quá trình vay vốn công ty đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Nguyễn Thế L, yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng đến nay vẫn không thực hiện.

Vì vậy Ngân hàng yêu cầu Công ty TL thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng với số tiền gốc và lãi tính đến ngày 08/09/2023 là 6.975.309.790 đồng (trong đó: nợ gốc: 6.335.515.350 đồng, lãi: 639.794.440 đồng) và lãi suất phát sinh tính theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng cho vay và các phụ lục hợp đồng cho vay bổ sung cho đến khi trả hết nợ vay. Trường hợp Công ty TL tiếp tục không thanh toán nợ vay, yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp bán để Ngân hàng thu hồi nợ vay theo quy định.

Đối với số dư bảo lãnh số tiền là 655.046.550 đồng và tài sản bảo đảm là tiền gửi có kỳ hạn; tiền Ký quỹ theo Hợp đồng cầm cố số dư khoản tiền gửi theo hợp đồng tiền gửi số 21.081.074/2021/HĐBĐ/NHCT860 ngày 01/06/2021 và Hợp đồng cấp bảo lãnh kiêm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh số 22.DIEM.PT.011/2022-HĐCBLTL/NHCT 860-CT THE LAM ngày 12/12/2022 Ngân hàng rút yêu cầu, sẽ khởi kiện sau nếu không thỏa thuận được.

- *Tại bản tự khai ông Nguyễn Thế L đại diện bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày:*

Ngày 20/4/2022 Công ty TL có ký hợp đồng với Ngân hàng VN để vay số tiền 7.000.000.000đ và có thể chấp là bất động sản và nhà ở gắn liền với đất.

Đến ngày 07/6/2022 Công ty TL ký tiếp hợp đồng vay với Ngân hàng VN để vay số tiền 2.500.000.000đ và có thể chấp là bất động sản.

Nay Công ty TL đồng ý giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng phát mãi để thu hồi công nợ và phải chịu trách nhiệm với Công ty TL là không có phát sinh số tiền phải nộp

và phải trả thêm cho 02 hợp đồng. Vì hiện Công ty TL không còn khả năng thanh toán nợ. Tính đến ngày 13/7/2023 số tiền Công ty TL còn nợ là: 6.842.646.718đ (Sáu tỷ tám trăm bốn mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu ngàn bảy trăm mười tám đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 299, 301, 323, 325, 463, 468 của Bộ luật Dân sự; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Công ty TL có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 08/9/2023 là 6.975.309.790 đồng (trong đó: nợ gốc: 6.335.515.350 đồng, lãi: 639.794.440 đồng) và lãi suất phát sinh tính theo mức lãi suất ghi trong hợp đồng cho vay. Chấp nhận cho Ngân hàng phát mãi Quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thế L, bà Lê Thị Diệu H để thu hồi nợ. Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về Hợp đồng cấp bảo lãnh.

Về án phí xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thế L, bà Lê Thị Diệu H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung:

Xét các hợp đồng số 22.062.061/2022-HĐCVTL/NHCT860-CTTL ngày 20/04/2022; Hợp đồng cho vay từng lần số 22.062.087/2022-HĐCVTL/NHCT860-CTTL ngày 07/06/2022; các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng cho vay từng lần; Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 22.062.030/2022/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10/03/2022 giữa Ngân hàng và Công ty TL được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả các khoản nợ tính đến ngày 08/9/2023, tổng cộng là 6.975.309.790 đồng (trong đó: nợ gốc: 6.335.515.350 đồng, lãi: 639.794.440 đồng) và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng. Đối với bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán nợ. Xét thấy, nguyên đơn tính lãi căn cứ vào các nội dung đã thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng, hợp đồng sửa đổi, bổ sung, vì vậy nguyên đơn yêu cầu về trả nợ vốn, lãi trong hạn và lãi quá hạn phù hợp với nội dung Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết, phù hợp với giấy nhận nợ, bảng tính chi tiết lãi vay nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc Công ty TL phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng, tính đến ngày 08/9/2023 với tổng số tiền 6.975.309.790 đồng (trong đó: nợ gốc: 6.335.515.350

đồng, lãi: 639.794.440 đồng) và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[6] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý các tài sản thế chấp:

Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 22.062.030/2022/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10/03/2022 giữa Ngân hàng và Công ty TL là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 217004 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/02/2021 thuộc thửa số 71, tờ bản đồ số 01 diện tích 425,0m² tọa lạc tại khóm 6, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 725053 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 13/01/2022 thuộc thửa số 504, tờ bản đồ số 10 diện tích 2.019,1m² tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau. Xét thấy, hợp đồng thế chấp đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thế chấp, đăng ký giao dịch bảo đảm. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ hợp đồng, không thanh toán nợ cho nguyên đơn đúng thời hạn thỏa thuận nên chấp nhận yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ của nguyên đơn là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Đối với số dư bảo lãnh tổng số tiền là 655.046.550 đồng và tài sản bảo đảm là tiền gửi có kỳ hạn; tiền Ký quỹ theo Hợp đồng cầm cố số 21.081.074/2021/HĐBĐ/NHCT860 ngày 01/06/2021; Hợp đồng cấp bảo lãnh kèm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh số 22.DIEM.PT.011/2022-HĐCBLTL/NHCT 860-CTTL ngày 12/12/2022. Tại phiên tòa, nguyên đơn đề nghị rút yêu cầu nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với khoản tiền bảo lãnh và tài sản bảo đảm. Trường hợp các bên có phát sinh tranh chấp sẽ thụ lý giải quyết thành vụ án khác khi có yêu cầu.

[8] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, bị đơn phải chịu 114.975.310 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 227, 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 299, 301, 317, 318, 323, 325, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật Tổ chức tín dụng; Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng VN.

Buộc Công ty TL có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VN các khoản nợ tính đến ngày 08/9/2023 với tổng số tiền là 6.975.309.790 đồng (Sáu tỷ chín trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm lẻ chín nghìn bảy trăm chín mươi đồng). Trong đó: nợ gốc: 6.335.515.350 đồng, lãi: 639.794.440 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 08/9/2023, bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các

bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Ngân hàng VN phải trả cho ông Nguyễn Thế L, bà Lê Thị Diệu H các loại giấy tờ đã được liệt kê trong hợp đồng thế chấp khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

- Buộc Công ty TL, ông Nguyễn Thế L, bà Lê Thị Diệu H phải bàn giao các tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 22.062.030/2022/HĐBĐ/NHCT860 ngày 10/03/2022, tài sản bảo đảm gồm:

- + Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 217004, số vào sổ cấp GCN: CS02410 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/02/2021, thửa đất số: 71; Tờ bản đồ số: 1; diện tích 425,0 m²; đứng tên Nguyễn Thế L, Lê Thị Diệu H, đất tọa lạc tại: khóm S, phường M, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

- + Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 725053, số vào sổ cấp GCN: CS03853 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Cà Mau cấp ngày 13/01/2022, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thới Bình xác nhận chuyển nhượng ngày 21/02/2022 theo hồ sơ gốc số 003536.CN.002; Thửa đất số: 504; Tờ bản đồ số: 10; diện tích 2.019,1 m² tên Nguyễn Thế L, Lê Thị Diệu H; đất tọa lạc tại ấp X, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Để xử lý phát mãi theo quy định của Luật Thi hành án dân sự thu hồi nợ cho Ngân hàng. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thu hồi nợ thì bị đơn phải tiếp tục thanh toán nợ cho Ngân hàng.

- Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn đối với: Hợp đồng cầm cố số dư khoản tiền gửi theo hợp đồng tiền gửi số 21.081.074/2021/HĐBĐ/NHCT860 ngày 01/06/2021; Hợp đồng cấp bảo lãnh kiêm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh số 22.DIEM.PT.011/2022-HĐCBLTL/NHCT 860-CTTL ngày 12/12/2022 và Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng cấp bảo lãnh kiêm giấy đề nghị phát hành cam kết bảo lãnh ngày 23/02/2023 được ký kết giữa Ngân hàng VN – Chi nhánh CM và Công Ty TL,

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- + Công ty TL phải chịu số tiền 114.975.310 đồng (Một trăm mười bốn triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm mười đồng – Chưa nộp)

- + Ngân hàng VN không phải chịu. Ngày 13/6/2023, Ngân hàng VN đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 57.675.000 đồng (Năm mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003570 được trả lại toàn bộ cho Ngân hàng.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THA DS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)
Lê Thị Thu